

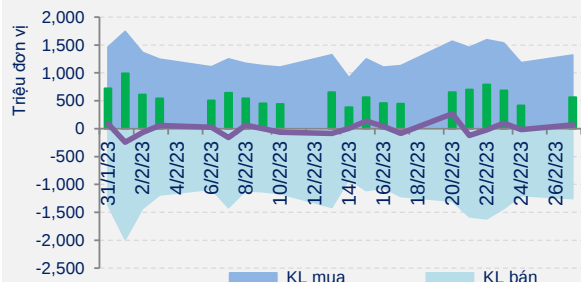
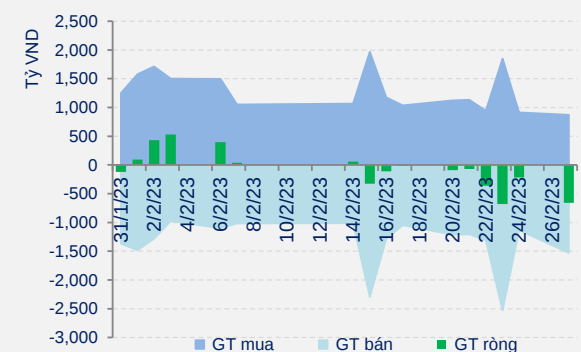
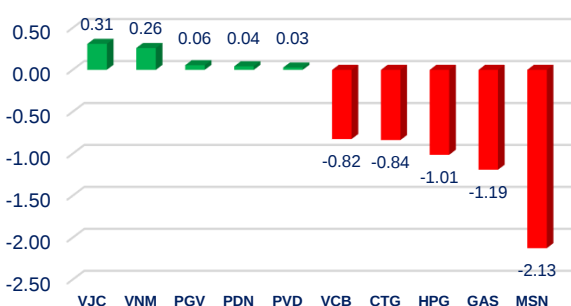
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

27/2/2023

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,021.25	203.27
% Thay đổi	↓ -1.76%	↓ -1.95%
KLGD (CP)	562,876,087	69,704,008
GTGD (tỷ đồng)	9,323.99	1,012.67
Tổng cung (CP)	1,250,673,758	103,265,900
Tổng cầu (CP)	1,317,215,798	108,986,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	73,449,158	505,434
KL mua (CP)	39,904,158	149,600
GT mua (tỷ đồng)	870.57	4.50
GT bán (tỷ đồng)	1,529.48	4.31
GT ròng (tỷ đồng)	(658.90)	0.20

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN

CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX


DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên giảm thứ 5 liên tiếp với mức giảm mạnh. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 18,31 điểm (-1,76%) xuống 1.021,25 điểm; HNX-Index giảm 4,06 điểm (-1,96%) xuống 203,27 điểm. Độ rộng toàn thị trường nghiêng về bên bán với 657 mã giảm và 198 mã tăng. Sắc đỏ cũng áp đảo trong nhóm VN30 (-1,84%) với 27 mã giảm, 2 mã tăng và 1 mã tham chiếu.

Thanh khoản ghi nhận ở mức thấp hơn trung bình của 20 phiên gần nhất, khối lượng giao dịch của VN-Index đạt hơn 589 triệu đơn vị, với giá trị 9,3 ngàn tỷ đồng; HNX-Index đạt 69,7 triệu đơn vị, với giá trị 1 ngàn tỷ đồng.

Nhìn chung trong phiên giao dịch chiều, diễn biến của VN-Index vẫn không có nhiều khởi sắc, chỉ số có nhịp phục hồi nhẹ nhưng không đáng kể khi bên bán tiếp tục tạo áp lực, trong khi lực cầu bắt đáy vẫn thận trọng đứng ngoài. Kết phiên, MSN (-7%) lấy đi 2,142 điểm, GAS (-2,3%) lấy đi 1,2 điểm, HPG (-3,4%) lấy đi 1,021 điểm của chỉ số. Ngược lại, VJC (+2,4%), VNM (+0,7%) và PGV (+1,1%) là những mã tác động tích cực nhất lên chỉ số nhưng không đáng kể.

Trong rổ VN30, MSN đóng cửa giảm sàn ở mức giá 79.900 đồng; NVL tiếp tục mò đáy mới với mức giảm 5,7%, đóng cửa ở mức 10.750 đồng; SSI, MWG, HDB, HPG và PDR giảm trên 3%. Ở chiều tăng, VJC và VNM ghi nhận sắc xanh lần lượt 2,4% và 0,7% cùng thanh khoản có sự sụt giảm.

HNX-Index cũng có chung xu hướng trước diễn biến tiêu cực của các mã KSF (-9,1%), IDC (-3,5%), CEO (-6,2%), NVB (-2,8%)...

Sắc đỏ lan rộng đến các nhóm ngành của thị trường trong phiên đầu tuần. Trong đó, nhóm ngành chế biến thủy sản và chứng khoán ghi nhận phiên điều chỉnh sâu. Cụ thể, nhóm chế biến thủy sản xuất hiện nhiều mã giảm sâu như ABT (-7%), ANV (-6,9%), IDI (-6,4%), VHC (-6%). Nhóm chứng khoán cũng giảm khá mạnh như CTS (-6,2%), HCM (-5,2%), MBS (-5,2%), VND (-4,3%)...

Bên cạnh đó, nhiều nhóm ngành như khai khoáng, ngân hàng, bất động sản, vật liệu xây dựng... cũng ghi nhận diễn biến kém tích cực.

Về giao dịch của khối ngoại, khối này tiếp tục gia tăng giá trị bán ròng. Cụ thể, khối ngoại bán ròng 658,15 tỷ đồng trên sàn HOSE, tập trung tại các mã FUEFVN (168,4 tỷ) và VHM (76,1 tỷ). Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng nhẹ 203,62 triệu đồng, trong đó IDC được mua ròng nhiều nhất (2,9 tỷ đồng).

Trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 3/2023 giảm ít so với chỉ số cơ sở VN30, qua đó thu hẹp mức chênh lệch âm xuống còn 0,46 điểm. Điều này cho thấy là tâm lý của các trader đang trở nên bớt tiêu cực hơn về xu hướng của thị trường.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

27/2/2023

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



VN-INDEX giảm phiên thứ năm liên tiếp với mức giảm mạnh và thanh khoản tuy gia tăng so với phiên trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình của 20 phiên gần nhất. Kết hợp với diễn biến phiên hôm nay thì có thể thấy là bên bán vẫn đang hoàn toàn làm chủ thị trường ở thời điểm hiện tại, bên mua đang tỏ ra khá thận trọng và tiếp tục đứng ngoài quan sát.

Với phiên giảm mạnh hôm nay thì bức tranh kỹ thuật của VN-INDEX đang có chiều hướng xấu đi khi mà chỉ số này đang kết phiên dưới cả ba ngưỡng lần lượt là 1.060 điểm (MA20), 1.055 điểm (MA50) và 1.035 điểm (MA100). Vùng hỗ trợ tiếp theo của thị trường được xác định trong khoảng 985-1.000 điểm (đáy tháng 12/2022-ngưỡng tâm lý). Nếu lực cầu bắt đáy là đủ mạnh có thể giúp VN-Index hãm dần đà giảm và phục hồi sau đó.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường khởi động phiên đầu tuần bằng một phiên giảm mạnh và kéo dài đà giảm của Vnindex từ tuần trước, chốt phiên Vnindex giảm -18,31 điểm (-1,76%) và đóng cửa ở 1021.25 điểm. Với điểm số như hiện tại Vnindex đã gây các ngưỡng hỗ trợ của kênh tăng giá ngắn hạn và quay trở lại kênh downtrend trung hạn. Tất nhiên, với phiên vi phạm đầu tiên chưa thể xác nhận ngay Vnindex sẽ trở lại xu hướng downtrend bởi thị trường vẫn có thể hồi phục sau một đợt rũ mạnh. Tuy nhiên với trạng thái hiện tại rõ ràng thị trường đang trở nên xấu đi, xu hướng hồi phục đang yếu dần và biên độ của vùng dao động cũng rộng hơn. Xét về xu hướng ngắn hạn thị trường đang trong khu vực rủi ro cao, các cơ hội đầu tư ngắn hạn sẽ không đáng tin cậy trong giai đoạn này.

Với góc nhìn trung -dài hạn, toàn bộ giai đoạn phục hồi vừa qua chỉ là một đợt phục hồi với biên độ rộng sau khi Vnindex hình thành đáy trung hạn (vùng 920-950 điểm), chúng tôi vẫn dự báo thị trường đang trong giai đoạn hướng tới khu vực cân bằng mới để tích lũy trở lại, khu vực tích lũy cân bằng trở lại sẽ được xác nhận khi Vnindex dao động với biên độ hẹp dần và khối lượng dao động tiếp tục giảm xuống thấp gần như cạn kiệt. Thị trường mặc dù có thể đã qua đáy trung hạn nhưng sẽ cần nhiều thời gian để cân bằng trở lại trước khi có xu hướng mới. Về vĩ mô trong ngắn hạn những tín hiệu giảm lãi suất của các NHTM là tín hiệu tích cực, tuy nhiên ẩn số đối với thị trường trái phiếu doanh nghiệp là chưa thể định lượng và xu hướng giảm lãi là không chắc chắn, Kinh tế toàn cầu vẫn đang trong giai đoạn khó khăn với nguy cơ suy thoái kinh tế, lạm phát vẫn cao và lãi suất tiếp tục tăng, cuộc xung đột Nga - Ukraine có xu hướng leo thang tiếp tục gây bất ổn cho kinh tế toàn cầu. Về mặt kỹ thuật thị trường đang trong khu vực điều chỉnh của đợt hồi phục sau khi tạo đáy trung hạn, và như chúng tôi nhận định thị trường đang đi tìm khu vực cân bằng, với nhà đầu tư trung, dài hạn thì cơ hội giải ngân vẫn xuất hiện trong giai đoạn điều chỉnh hiện nay.

Về ngắn hạn thị trường đang trong khu vực rủi ro khi nguy cơ Vnindex trở lại vận động trong kênh downtrend trung hạn đang tăng lên do đó các cơ hội giải ngân ngắn hạn hàm chứa nhiều rủi ro. Cơ hội giải ngân chỉ xuất hiện nếu nhà đầu tư giải ngân với mục tiêu trung - dài hạn với mục tiêu giải ngân nên hướng tới các nhóm cổ phiếu đầu ngành, các cổ phiếu đang tích lũy và không bị điều chỉnh sâu, có kỳ vọng kết quả kinh doanh tiếp tục tăng trưởng trong năm nay. Chiến lược giải ngân trung - dài hạn nên là giải ngân dần theo xu hướng điều chỉnh của thị trường.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo các mã cổ phiếu trong danh mục khuyến nghị đính kèm để có lựa chọn phù hợp!



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

27/2/2023

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu TTM	T.trưởng Lợi nhuận TTM	
FRT	70.60	69-73	85-87	64	21.4	34.1%	-12.0%	Theo dõi chờ giải ngân
LPB	13.80	12-13	17-18	11	4.9		57.0%	Theo dõi chờ giải ngân
SZC	26.60	23-26	34-36	22	13.5	20.4%	-39.0%	Theo dõi chờ giải ngân
CSV	27.50	24-27	38-40	22	3.4	33.5%	68.8%	Theo dõi chờ giải ngân
DPG	27.55	24-26.5	33-35	22	4.4	30.4%	15.0%	Theo dõi chờ giải ngân
DCM	23.60	20-23	30-31	19	2.9	61.3%	134.5%	Theo dõi chờ giải ngân
ANV	30.25	25-28	34-35	23	5.7	40.1%	423.3%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
18/11/2022	PVS	25.70	17.50	28-30	25	46.86%	Nắm giữ
1/2/2023	BCM	83.40	84.00	110	81	-0.71%	Nắm giữ
16/2/2023	POW	12.00	12.10	16-16.5	11.5	-0.83%	Nắm giữ

TIN VÍ MÔ

Hơn 2 tỷ USD vốn đầu tư vào tỉnh miền núi, riêng Tập đoàn Xuân Thiện rót 1,2 tỷ USD

Hòa Bình là địa phương đầu tiên tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư trong năm 2023.

Đồng bằng sông Cửu Long hấp dẫn nhà đầu tư

Với địa hình bằng phẳng, khí hậu ôn hòa, nước ngọt quanh năm, Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) được xem là vùng đất trù phú nhất trong khu vực ASEAN. Nơi đây đã hội tụ đủ các yếu tố "thiên thời, địa lợi, nhân hòa" ngày càng trở nên điểm đến hấp dẫn nhà đầu tư.

Chính sách kinh tế mới hiệu lực từ tháng 3/2023

Những chính sách liên quan đến hoạt động kinh tế của cả nước như quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện ASEAN-Nhật Bản; Quy định mới về tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền công đức; Hướng dẫn mới về quản lý tài chính đối với VCCI... sẽ có hiệu lực kể từ tháng 3/2023.

Dệt may quay lại 'sân nhà'

Kim ngạch xuất khẩu dệt may trong tháng đầu năm tiếp tục giảm mạnh tới 38,5% so với cùng kỳ năm ngoái; với 2,6 tỷ USD. Triển vọng từ thị trường thế giới vẫn chưa có nhiều sáng sủa, buộc các doanh nghiệp (DN) may mặc phải đầu tư phát triển sản phẩm, đẩy mạnh hoạt động quảng bá, tiếp thị nhằm gia tăng sự hiện diện tại thị trường trong nước.

Thủ tướng lưu ý một số vấn đề trong triển khai đường liên kết vùng Hòa Bình - Hà Nội và cao tốc Sơn La

Sáng 26/2, tại tỉnh Hòa Bình, Thủ tướng Phạm Minh Chính dự lễ khởi công đường liên kết vùng Hòa Bình - Hà Nội và cao tốc Sơn La (Hòa Bình - Mộc Châu).

Bố trí 203 tỷ đồng hoàn thiện tuyến tránh Quốc lộ 1A phía Đông thành phố Đông Hà

Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái vừa ký văn bản thông báo danh mục và mức vốn bố trí cho các dự án thuộc Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của một số bộ, địa phương do Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị; trong đó có Dự án đầu tư hoàn thiện tuyến tránh Quốc lộ 1A phía Đông thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Hoàn thiện hạ tầng để thu hút đầu tư vào khu kinh tế Vân Phong

Khu kinh tế Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa là khu kinh tế đa ngành, sở hữu vịnh nước sâu kín gió, nhiều thuận lợi để phát triển kinh tế biển, được nhiều nhà đầu tư quan tâm, mong muốn triển khai dự án tại đây. Tuy nhiên, cơ sở hạ tầng khu kinh tế này còn dang dở, cần nhanh chóng hoàn thiện để thu hút đầu tư.

Bộ Tài chính đề nghị sửa đổi Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt

Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của nhân dân với đề nghị xây dựng dự án Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt sửa đổi nhằm phát huy hơn nữa vai trò của sắc thuế này.



TIN CHỨNG KHOÁN

Tổng Giám đốc FLC Bùi Hải Huyền và hai cấp phó đồng loạt xin từ nhiệm

Bà Bùi Hải Huyền (SN 1976) từng giữ chức Phó Tổng Giám đốc FLC từ 2015 và được bổ nhiệm vị trí Tổng Giám đốc vào tháng 3/2020.

Tập đoàn Hàn Quốc mua 75% cổ phần Bảo hiểm Hàng không (AIC)

Nhóm cổ đông nhiều liên hệ tới Tập đoàn T&T đã ký hợp đồng chuyển nhượng 75% vốn AIC cho DB Insurance vào ngày 22/2/2023. Thương vụ dự kiến diễn ra theo phương khớp lệnh và/hoặc thỏa thuận thông qua hệ thống giao dịch UPCOM từ quý I/2023 cho đến khi hoàn tất giao dịch.

Một cổ phiếu tăng gấp đôi sau 5 phiên giao dịch, quá khứ từng “nổi loạn” với đà tăng hơn 2.000% trong 1 tháng

Chỉ sau 5 phiên giao dịch trên, thị giá CFV cũng đã tăng gấp đôi giá trị.

Nương theo “sóng” đầu tư công, cổ phiếu doanh nghiệp nhựa đường thị phần số 1 Việt Nam tăng 150% sau 3 tháng

Kỳ vọng hoạt động kinh doanh khởi sắc nhờ hưởng lợi “sóng” đầu tư công đã giúp cổ phiếu PLC tăng “bốc đầu” trong thời gian gần đây.

Kế hoạch kinh doanh của DN niêm yết 2023: Vẫn có công ty dự tăng lãi 20 lần, Thẻ giới Di động không thể giữ phong độ tăng 2 chữ số

Những biến động thị trường tài chính năm qua cũng khiến không ít đơn vị lên kế hoạch thận trọng, thay vì tập trung tăng trưởng chỉ số sẽ ưu tiên bảo toàn nguồn lực, giảm áp lực nợ...

Tín hiệu mới về nợ của Novaland: 1 NĐT đang cho vay gần 5.000 tỷ nhận đổi nợ thành vốn góp, nhiều trái chủ đồng ý hoán đổi trái phiếu bằng BĐS

Ngày 24/02, Novaland đã công bố thông tin về việc đạt được thỏa thuận với Dallas Vietnam Gamma Ltd. Theo đó, nhà đầu tư này sẽ nhận một phần vốn góp/cổ phần trong hai công ty thành viên của Novaland.

Vụ trường Anh ngữ Apax Leaders: Shark Thủy đối thoại bất thành với phụ huynh

Đến khuya 26-2, hơn 900 phụ huynh tại TP HCM vẫn đang tham gia bình chọn trong group phụ huynh Apax TP HCM về các phương án, sau buổi đối thoại chiều cùng ngày với lãnh đạo Apax Leaders, cụ thể là Shark Thủy.

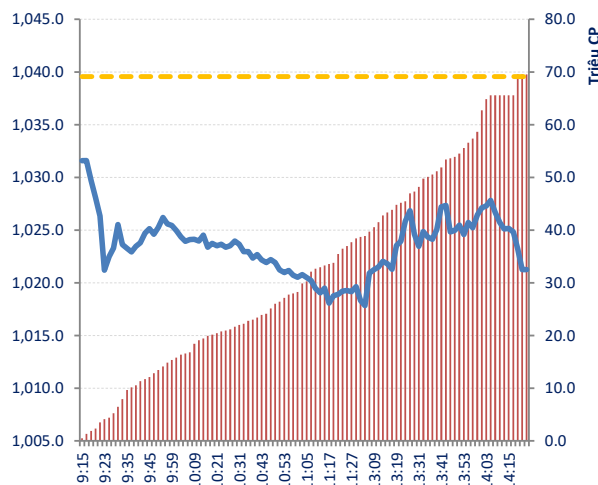
Đề án cơ cấu lại EVN: Đề xuất Nhà nước tiếp tục nắm giữ 100% vốn

Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp vừa trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) giai đoạn 2021-2025.

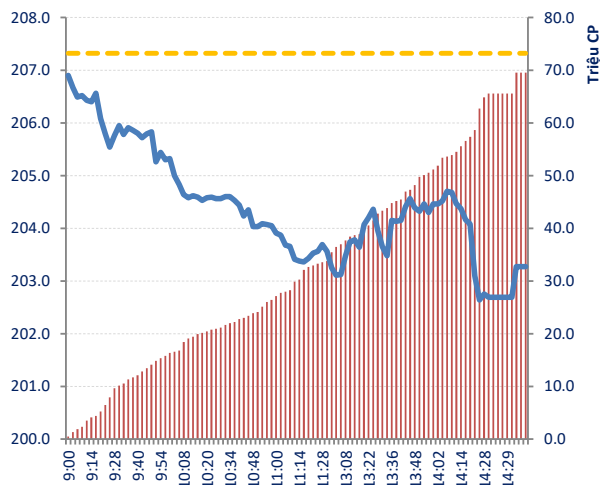


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

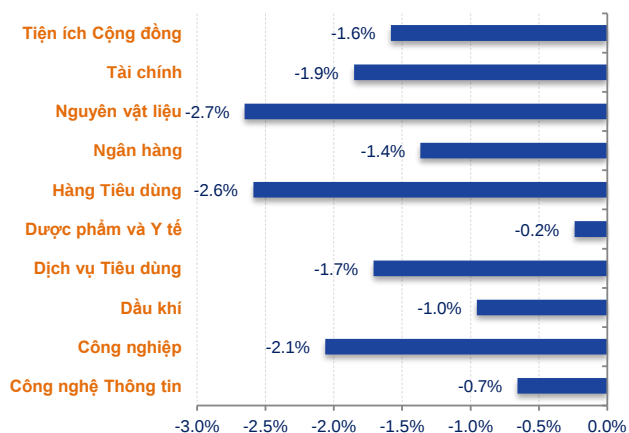
KLGD và VN-Index trong phiên



KLGD và HNX-Index trong phiên



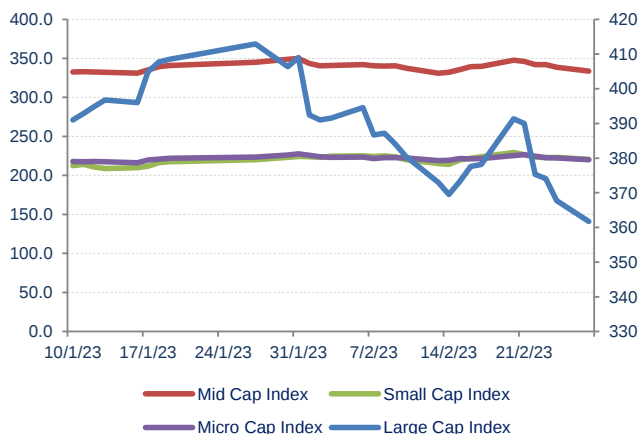
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	POW	1,766,800	FUEVFVND	7,683,100
2	PVD	539,700	DXG	5,288,700
3	VNM	461,700	SSI	4,048,800
4	HSG	382,800	STB	3,003,800
5	PC1	283,500	NVL	2,344,300

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	IDC	75,100	SHS	396,600
2	PVS	13,800	TNG	32,100
3	PVI	13,700	HHG	20,800
4	NRC	10,000	ICG	16,000
5	APS	2,500	IVS	11,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	20.80	20.10	↓ -3.37%	31,386,100
HSG	15.20	14.40	↓ -5.26%	20,534,100
HQC	3.90	3.70	↓ -5.13%	20,464,200
VND	14.00	13.40	↓ -4.29%	18,543,800
DXG	10.35	9.81	↓ -5.22%	16,606,800

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	8.30	8.10	↓ -2.41%	11,508,403
CEO	20.80	19.50	↓ -6.25%	7,447,638
AMV	4.20	4.60	↑ 9.52%	7,102,393
PVS	25.60	25.70	↑ 0.39%	6,417,925
TNG	18.40	16.90	↓ -8.15%	3,635,898

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
COM	35.00	37.45	2.45	↑ 7.00%
PDN	133.20	142.50	9.30	↑ 6.98%
HOT	21.50	23.00	1.50	↑ 6.98%
CLW	27.30	29.20	1.90	↑ 6.96%
SCD	16.00	17.10	1.10	↑ 6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TOT	12.00	13.20	1.20	↑ 10.00%
SGC	77.90	85.60	7.70	↑ 9.88%
HAT	22.40	24.60	2.20	↑ 9.82%
BDB	12.30	13.50	1.20	↑ 9.76%
VNT	64.80	71.00	6.20	↑ 9.57%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MSN	85.90	79.90	-6.00	↓ -6.98%
ABT	35.95	33.45	-2.50	↓ -6.95%
VRC	9.95	9.26	-0.69	↓ -6.93%
ANV	32.50	30.25	-2.25	↓ -6.92%
SMA	7.94	7.39	-0.55	↓ -6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SGH	43.20	39.00	-4.20	↓ -9.72%
VSA	24.00	21.70	-2.30	↓ -9.58%
SPI	2.10	1.90	-0.20	↓ -9.52%
CX8	6.30	5.70	-0.60	↓ -9.52%
KSD	6.60	6.00	-0.60	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	31,386,100	9.1%	1,459	14.3	1.3
HSG	20,534,100	-10.0%	(1,793)	-	0.9
HQC	20,464,200	0.4%	38	102.9	0.4
VND	18,543,800	10.0%	1,095	12.8	1.2
DXG	16,606,800	1.1%	245	42.2	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	11,508,403	2.1%	224	37.0	0.7
CEO	7,447,638	7.7%	1,081	19.2	1.4
AMV	7,102,393	3.7%	445	9.4	0.3
PVS	6,417,925	6.1%	1,617	15.8	1.0
TNG	3,635,898	18.0%	2,873	6.4	1.1

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
COM	↑ 7.0%	0.3%	91	386.7	1.1
PDN	↑ 7.0%	30.2%	12,642	10.5	3.0
HOT	↑ 7.0%	-40.1%	(2,378)	-	4.5
CLW	↑ 7.0%	12.8%	2,319	11.8	1.5
SCD	↑ 6.9%	-36.9%	(5,738)	-	1.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TOT	↑ 10.0%	19.5%	2,376	5.1	0.9
SGC	↑ 9.9%	32.8%	8,311	9.4	2.6
HAT	↑ 9.8%	26.4%	4,861	4.6	1.1
BDB	↑ 9.8%	9.9%	1,238	9.9	1.0
VNT	↑ 9.6%	-5.5%	(841)	-	3.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
POW	1,766,800	5.9%	809	14.8	0.8
PVD	539,700	-0.7%	(177)	-	0.8
VNM	461,700	24.8%	4,077	18.3	4.8
HSG	382,800	-10.0%	(1,793)	-	0.9
PC1	283,500	6.7%	1,664	16.4	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
IDC	75,100	40.1%	7,001	5.7	2.0
PVS	13,800	6.1%	1,617	15.8	1.0
PVI	13,700	0.5%	168	295.5	1.5
NRC	10,000	0.5%	72	55.7	0.3
APS	2,500	-37.7%	(5,393)	-	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	442,490	24.2%	6,316	14.8	3.2
BID	225,610	19.1%	3,597	12.4	2.2
GAS	203,836	26.1%	7,730	13.8	3.3
VIC	201,757	5.7%	2,159	24.5	1.5
VHM	178,529	20.5%	6,575	6.2	1.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	14,190	5.7%	1,243	38.0	2.1
THD	13,545	4.4%	776	49.9	2.3
IDC	13,101	40.1%	7,001	5.7	2.0
PVS	12,236	6.1%	1,617	15.8	1.0
PVI	11,595	0.5%	168	295.5	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

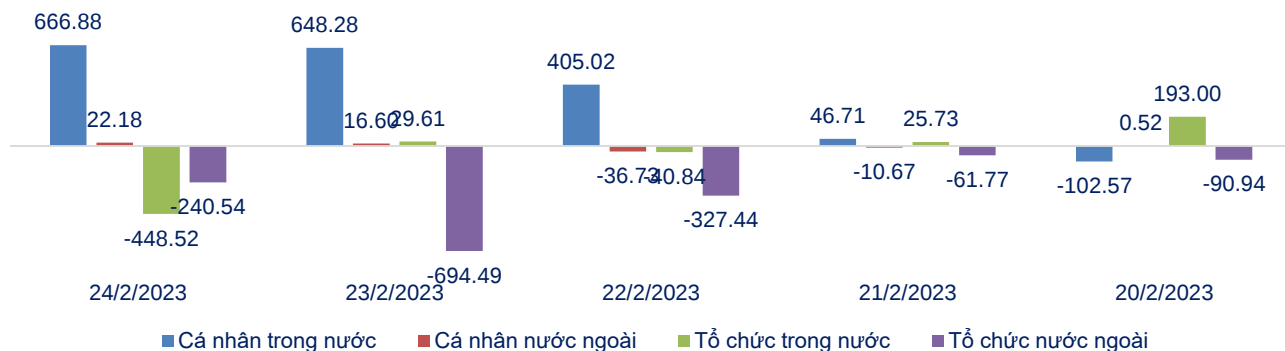
Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PET	2.93	6.3%	1,262	17.0	1.0
DXG	2.87	1.1%	245	42.2	0.5
BCG	2.85	3.1%	667	9.6	0.2
TDC	2.82	2.8%	350	28.3	0.8
TCD	2.69	13.5%	1,544	3.8	0.4

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
L14	4.50	3.3%	615	77.8	3.7
CEO	3.69	7.7%	1,081	19.2	1.4
APS	3.54	-37.7%	(5,393)	-	0.8
API	3.37	13.2%	1,411	6.0	0.7
IDJ	3.34	9.8%	866	9.6	0.7

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	64.61	5.7%	2,159	24.5	1.5
MBB	61.34	24.6%	3,856	4.6	1.0
VHM	60.59	20.5%	6,575	6.2	1.2
VNM	42.37	24.8%	4,077	18.3	4.8
HPG	33.58	9.1%	1,459	14.3	1.3

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	-38.43	13.8%	2,674	9.1	1.2
PC1	-11.50	6.7%	1,664	16.4	1.0
NKG	-9.22	-1.2%	(253)	-	0.7
HSG	-7.36	-10.0%	(1,793)	-	0.9
VCB	-6.32	24.2%	6,316	14.8	3.2

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	7.65	9.1%	1,459	14.3	1.3
HSG	3.91	-10.0%	(1,793)	-	0.9
VND	2.99	10.0%	1,095	12.8	1.2
LCG	2.48	7.8%	1,013	11.8	0.9
IJC	2.08	14.4%	2,048	6.8	0.9

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	-2.77	16.7%	3,518	8.0	1.3
FUEVFVND	-1.96	N/A	N/A	N/A	N/A
PDR	-1.06	13.2%	1,706	6.2	0.8
PVD	-0.56	-0.7%	(177)	-	0.8
STB	-0.47	13.8%	2,674	9.1	1.2

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	16.78	13.8%	2,674	9.1	1.2
EIB	9.05	15.4%	2,396	8.0	1.1
SBT	4.04	7.7%	1,076	13.6	1.0
DBD	2.87	19.5%	3,259	12.9	2.3
TPB	2.54	21.5%	3,936	6.0	1.2

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	-61.48	24.6%	3,856	4.6	1.0
MSN	-32.38	9.0%	2,511	34.2	3.3
HDC	-29.47	25.1%	3,875	7.8	1.7
APG	-28.54	-16.4%	(1,419)	-	0.6
VIC	-28.16	5.7%	2,159	24.5	1.5

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	23.25	24.2%	6,316	14.8	3.2
STB	22.12	13.8%	2,674	9.1	1.2
PC1	12.41	6.7%	1,664	16.4	1.0
NKG	8.79	-1.2%	(253)	-	0.7
DPM	8.10	45.1%	14,275	2.5	1.0

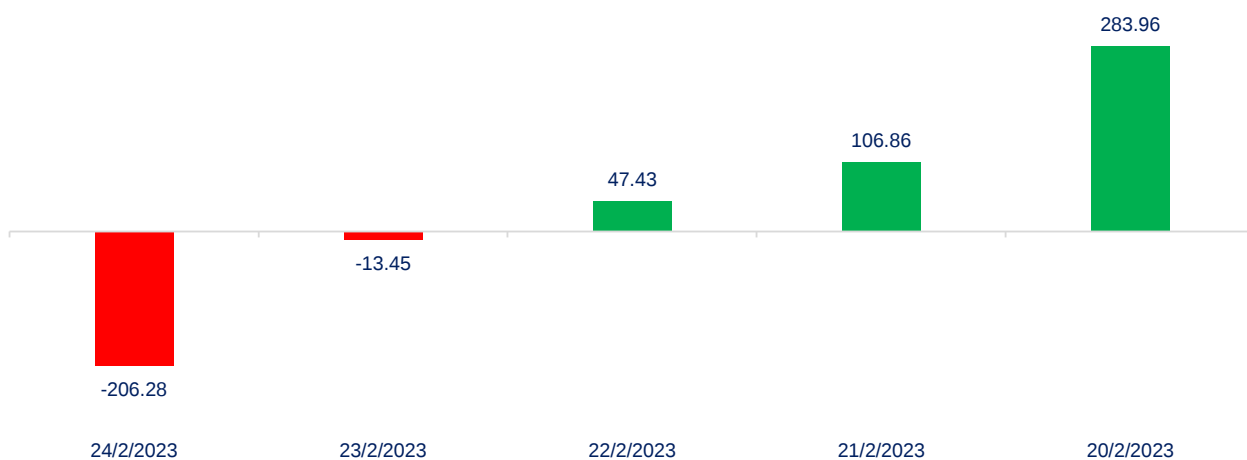
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	-43.57	20.5%	6,575	6.2	1.2
VIC	-36.52	5.7%	2,159	24.5	1.5
DGC	-30.54	64.9%	14,902	3.4	1.8
DCM	-22.63	47.2%	8,076	3.1	1.2
HPG	-20.11	9.1%	1,459	14.3	1.3

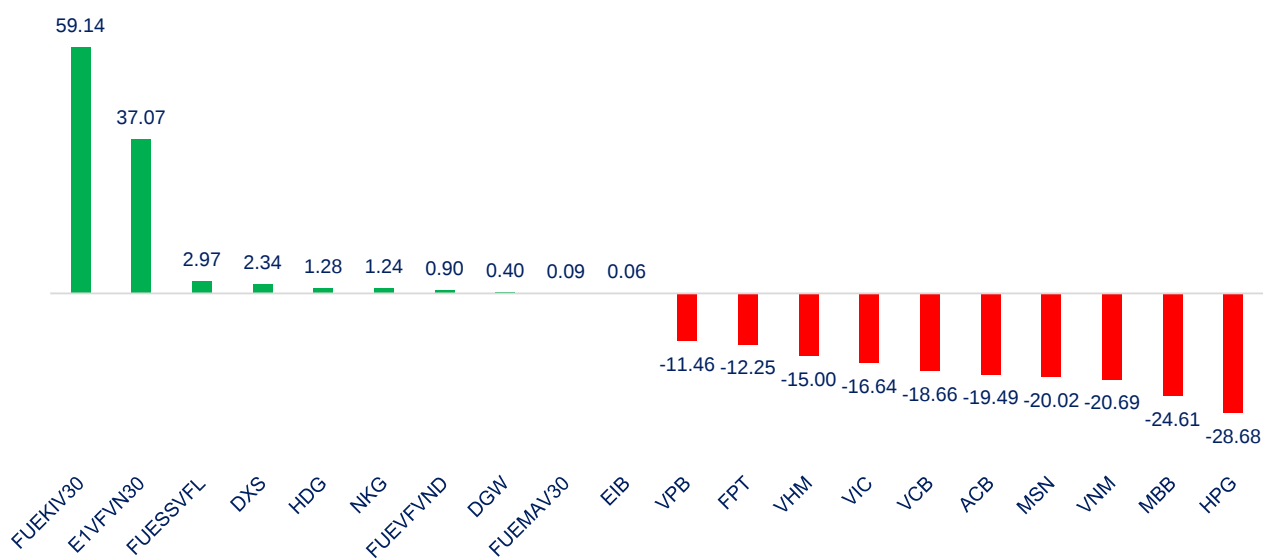


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngõ Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn